

Số: 50/2026/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 27 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 69; Điều 71; Điều 88; Điều 91; Điều 101 và Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào kết luận giám định ADN số HT274.26/PY-XNSH ngày 29/4/2026 của Viện pháp y quân đội.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19/5/2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 47/2026/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2026 về việc “Tranh chấp xác định cha cho con và nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung”.

**XÉT THẤY:**

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 19/5/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Xuân Q, sinh năm 1990

Căn cước công dân số: 015190011xxx; Ngày cấp: 17/12/2022; Nơi cấp: cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ: Số nhà B đường N, tổ dân phố K, phường L, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Anh Trần Hồng H, sinh năm 1992

Căn cước công dân số: 010092000xxx; Ngày cấp: 06/4/2021; Nơi cấp: cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ: Tổ dân phố S, phường S, tỉnh Lào Cai

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về xác định quan hệ cha - con: Anh Trần Hồng H, sinh năm 1992, căn cước công dân số 010092000307 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 06/4/2021, nơi cư trú: Tổ dân phố S, phường S, tỉnh Lào Cai là cha đẻ của cháu Trần Đức M (tên dự định đặt), sinh ngày 14/01/2026 (giới tính của con: nam) họ và tên mẹ: Phạm Xuân Q, theo giấy chứng sinh số 00165.GCS.10062.26 cấp ngày 14/01/2026 của bệnh viện sản nhi tỉnh Lào Cai và kết luận giám định ADN số HT274.26/PY-XNSH ngày 29/4/2026 của Viện pháp y quân đội.

Chị Phạm Xuân Q và anh Trần Hồng H có quyền, nghĩa vụ liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để đăng ký khai sinh cho con.

Chị Phạm Xuân Q và anh Trần Hồng H có các quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với cháu Trần Đức M (tên dự định đặt) theo quy định của luật Hôn nhân và gia đình.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Anh Trần Hồng H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cháu Trần Đức M (tên dự định đặt), sinh ngày 14/01/2026 theo giấy chứng sinh số 00165.GCS.10062.26 cấp ngày 14/01/2026 của bệnh viện sản nhi tỉnh Lào Cai số tiền là 2.000.000 đồng/tháng (*hai triệu đồng một tháng*) tính từ tháng 01/2026 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

- Về lãi suất chậm nộp tiền cấp dưỡng nuôi con chung: Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, chị Phạm Xuân Q có đơn yêu cầu thi hành án khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nếu anh Trần Hồng H không thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng, thì hàng tháng anh còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Chị Phạm Xuân Q được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Trần Hồng H phải chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng định kỳ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 7- Lào Cai;
- Các đương sự (02);
- UBND phường L, tỉnh Lào Cai;
- UBND phường S, tỉnh Lào Cai;
- Phòng THA DS khu vực 7 – Lào Cai;
- Lưu HS, TQĐ, VP.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Phạm Thị Thu Hằng**

